TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 15 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Nguyễn Thị Mai.
Các Hội thẩm quân nhân: 2// Phạm Nho Thành;
1/ Nguyễn Đắc Thắng.

Thư ký phiên tòa: 2/ Phạm Đức Anh, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: 3// Dương Mạnh Hà và 4/ Lê Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Anh H; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 04 tháng 03 năm 1998 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Số nhà B khu đô thị C, thị trấn D, huyện E, Thành phố Hà Nội; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 1/, Trợ lý, Phòng B1 Cục C1, Tổng cục D, Bộ Quốc phòng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; văn hoá: 12/12; con ông Phạm Tuấn A và bà Lê Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 17/9/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt;

- *Bị hại:* Phí Thị T, sinh ngày 10/5/1964 tại Hà Nội, nghề nghiệp: Kinh doanh; nơi cư trú: Khu G, thị trấn H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phạm Tuấn A; sinh năm 1975; nơi cư trú: Số nhà B khu đô thị C, thị trấn D, huyện E, Thành phố Hà Nội; có mặt;

2. Lê Hồng N; sinh năm 1978; nơi cư trú: Số nhà V phố K, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3. Lê Văn H; sinh năm 1975; nơi cư trú: Số nhà V2 phố K, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

4. Nguyễn Xuân V; sinh năm: 1980. Đại diện theo ủy quyền: Dương Thị Thùy N1; sinh năm 1983; đều trú tại: V3 phố K, phường Đ, quận L, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

5. Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: Số V4 phố M, phường

M1, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thu H1; chức vụ: Quản lý cửa hàng Thế giới di động (địa chỉ: Số V5 đường N, phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội); vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đỗ Bá L; vắng mặt;

2. Nguyễn Xuân Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, ngày 08/6/2022, Phạm Anh H thế chấp Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039928 của xe mô tô nhãn hiệu Vision, BKS 29X5-XXX.XX vay 15.000.000 đồng của Công ty Y (địa chỉ: Số X1, phố G, phường K, quận Đ, TP Hà Nội). Khoảng 10 giờ sáng ngày 06/9/2022, sau khi từ đơn vị trở về nhà, do lo nghĩ bản thân đang hết tiền, đến hạn không có tiền trả nợ cho Công ty Y, sợ gia đình biết việc vay nợ của mình, đồng thời thiếu tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Anh H chuẩn bị 01 búa đinh cho vào balo, mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô BKS 29X5-565.73 từ nhà đi ra Quốc lộ M hướng thị trấn thị trấn H, huyện Đ, TP Hà Nội tìm gia đình, cửa hàng nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua Cửa hàng vàng bạc Phương Thảo (địa chỉ: Khu G, thị trấn H, huyện Đ, TP Hà Nội) do bà Phí Thị T làm chủ; H thấy trong cửa hàng không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại đây. Sau khi đi qua lại quan sát vài lần, khoảng 13 giờ 07 phút, H điều khiển xe mô tô đến trước cửa nhà bên phải cạnh Cửa hàng vàng bạc Phương Thảo (đang đóng cửa), dừng xe trên vỉa hè, đứng quan sát khoảng 03 phút thấy chắc chắn gian bán hàng của Cửa hàng vàng bạc Phương Thảo không có người trông coi thì H lấy búa đinh trong balo đang khoác trước ngực ra, tay phải cầm búa, đi nhanh vào trong, đập vỡ mặt kính phía ngoài tủ bày bán trang sức, dùng tay trái lấy 18 dây chuyền vàng 10K rồi nhanh chóng chạy ra ngoài vừa cho búa đinh và số vàng vừa lấy được vào trong balo lên xe mô tô bỏ chạy. Lúc này, anh Đỗ Bá L (sinh năm: 1987, trú tại: Khu G1, thị trấn H, huyện Đ, TP Hà Nội; là con trai của bị hại) đang ăn cơm ở phòng khách bên trong phát hiện, hô hoán, chạy ra và đuổi theo. Khi vừa ngồi lên xe mô tô thì anh L nắm được cổ áo sau gáy của , H nổ máy, phóng xe đi làm anh L bị trượt tay, mất đà, ngã ra vỉa hè, H loạng choạng và làm rơi 01 chiếc giày đi chân phải nhưng vẫn chạy thoát về hướng đường tỉnh lộ X đi xã Y , huyện P, TP Hà Nội.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Phạm Anh H đến đường K, phường Đ, quận L, TP Hà Nội bán vàng cho 03 cửa hàng vàng bạc, cụ thể: bán 01 sợi dây chuyền vàng với giá 2.060.000 đồng cho anh Lê Hồng N tại Cửa hàng vàng bạc Nguyên Thắm; bán 02 sợi dây chuyền vàng với giá 32.000.000 đồng cho anh Lê Văn H tại Cửa hàng vàng bạc Đức Tài; bán 02 sợi dây chuyền vàng với giá 25.270.000 đồng cho chị Dương Thị Thùy N tại Cửa hàng vàng bạc Kim Nhung.

Tổng cộng, H bán 05 sợi dây chuyền vàng được 59.330.000 đồng. Có được tiền bán vàng, khoảng 14 giờ 40 phút, H đến cửa hàng Q (địa chỉ: Số V5 đường N, phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội, TP Hà Nội) gặp anh Nguyễn Xuân V (sinh năm: 1998, trú tại: Khu E, xã L, huyện H, tỉnh Phú Thọ, là nhân viên bán hàng) mua 01 chiếc điện thoại iPhone 13 Pro Max mới có số IMEI1: 355782153693100, IMEI2: 355782153713338 với giá 29.490.000 đồng. Sau đó, H ăn uống dọc đường hết 1.840.000 đồng, còn lại 28.000.000 đồng và 13 dây chuyền vàng chưa bán H để trong balo. Trong khi ăn uống, H nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giao nộp 01 chiếc búa đinh, 01 xe mô tô, 01 balo, 01 áo chống nắng, 01 mũ bảo hiểm, 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max, 28.000.000 đồng và 13 dây chuyền vàng còn lại.

Theo kết luận định giá tài sản, tổng số 18 dây chuyền vàng 10K mà bị cáo Hoàng đã trộm cắp có giá trị 141.146.550 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Anh H thừa nhận hành vi như nội dung đã nêu trên.

Người làm chứng Đỗ Bá L khai trong quá trình điều tra: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 06/9/2022, tôi đang ngồi ăn cơm tại phòng khách bên trong thì nghe thấy tiếng đập và tiếng vỡ kính tại phòng ngoài gian bán hàng của cửa hàng, lúc này mẹ tôi đang ở phía sau nhà nên phòng để bán hàng không có ai trông giữ. Tôi nhìn ra thì thấy có một người mặc áo chống nắng đeo khẩu trang, trên tay phải cầm một chiếc búa, đang dùng tay lấy khay dây vàng tây của cửa hàng, sau đó người này bỏ chạy ra ngoài nên tôi lập tức đuổi theo. Khi đuổi đến vị trí cách cửa hàng khoảng 6m ở trên đường quốc lộ X theo hướng thị xã S đi trung tâm TP Hà Nội thì tôi dùng tay túm được vào phần gáy nhưng người này điều khiển phóng xe đi nên tôi bị trượt nên ngã ra đường, tôi thấy người này bị loạng choạng nhưng không đổ xe mà tiếp tục đi về ngã tư sau đó rẽ trái vào đường 79 hướng đi huyện C. Quá trình loạng choạng có làm rơi 01 chiếc giày bên phải, sau đó tôi đã trình báo với Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội về sự việc trên.

Người làm chứng Nguyễn Xuân V khai trong quá trình điều tra: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 06/9/2022, có một nam thanh niên khoảng 20-30 tuổi vào cửa hàng Q (địa chỉ: Số V5 đường N, phường X, quận Y, Thành phố Hà Nội, TP Hà Nội) mua 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax 128GB màu xanh số IMEI1: 355782153693100, IMEI2: 355782153713338 với giá 29.490.000 đồng, người này có bảo là vừa mất điện thoại nên mua điện thoại mới để dùng. Tôi không biết nguồn gốc số tiền người này mua điện thoại từ đâu mà có. Khi trả tiền điện thoại thì người này cung cấp cho cửa hàng tên là Phạm H, địa chỉ tại Số nhà B khu đô thị C, thị trấn D, huyện E, Thành phố Hà Nội.

Bị hại Phí Thị T khai trong quá trình điều tra: Khoảng 13 giờ ngày 06/9/2022 khi tôi đang ở phía buồng trong của cửa hàng thì nghe thấy buồng ngoài có tiếng động lớn như tiếng búa đập và tiếng kính vỡ nên tôi lập tức chạy ra ngoài xem có chuyện gì thì thấy anh L (con trai tôi) đang chạy ra phía ngoài cửa hàng và chỉ còn một mình anh L. Anh L kể lại lúc nãy có người dùng búa đập vỡ kính tại

quầy đựng sản phẩm vàng bạc của cửa hàng sau đó lấy đi một số dây chuyền trong đó rồi bỏ chạy về hướng Ngã tư, anh L đuổi theo nhưng không bắt được. Thời điểm xảy ra sự việc không có ai trông coi tại buồng bán hàng; tài sản bị trộm cắp của cửa hàng là 18 dây chuyền vàng loại 10K trị giá 141.146.550 đồng. Sau khi xảy ra sự việc, bố đẻ của bị cáo đã bồi thường cho tôi số tiền 190.000.000 đồng, trong đó 150.000.000 đồng là giá trị của số vàng bị trộm cắp, số tiền còn lại để bồi thường thiệt hại khác; chiếc kính bị vỡ của tủ vàng do đã hết khấu hao, không còn giá trị sử dụng nên tôi không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Lê Hồng N, anh Lê Văn H và đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Xuân T1 - chị Dương Thị Thùy N1 khai trong quá trình điều tra: Khoảng từ 14 giờ đến 14 giờ 20 phút ngày 06/9/2022, bị cáo Phạm Anh H đã vào cửa hàng vàng bạc Nguyên Thắm bán cho anh N 01 sợi dây chuyền vàng loại 10K có trọng lượng 1,03 chỉ vàng với giá 2.060.000 đồng; vào cửa hàng vàng bạc Đức Tài bán cho anh H 02 sợi dây chuyền vàng loại 10K có tổng trọng lượng 16,9 chỉ vàng với giá 32.000.000 đồng; vào cửa hàng vàng bạc Kim Nhung bán cho chị N1 02 sợi dây chuyền vàng loại 10K có tổng trọng lượng 13,27 chỉ vàng với giá 25.270.000 đồng. Những người này đều không biết nguồn gốc sợi dây chuyền vàng mà bị cáo bán từ đâu mà có, chỉ khi cơ quan công an đến làm việc thì mới biết những dây chuyền vàng trên là tài sản trộm cắp nên đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Hiện nay đã nhận lại đủ số tiền trên do bố đẻ bị cáo bồi hoàn thay cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn gì thêm.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội - chị Nguyễn Thu H1 khai trong quá trình điều tra: Sau khi biết số tiền bị cáo H sử dụng để mua điện thoại là do bán tài sản trộm cắp mà có, cửa hàng đã tự nguyện nộp số tiền 29.490.000 đồng cho cơ quan điều tra; nay đã nhận lại đủ số tiền trên do bố đẻ bị cáo bồi hoàn thay cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn gì thêm.

Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú của Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/9/2022 ghi nhận việc Phạm Anh H tự đến cơ quan công an khai nhận hành vi phạm tội của mình;

Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh do Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội lập ngày 06/9/2022 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là Cửa hàng vàng bạc Phương Thảo thuộc Khu G, thị trấn H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Cửa hàng có cửa ra vào hướng Nam, bố trí gian bán hàng bên ngoài tiếp giáp với vỉa hè và đường Quốc lộ, bên trong tiếp giáp với gian bán hàng lần lượt là phòng khách, phòng ngủ, sân sau và phòng bếp. Trong gian bán hàng, tại vị trí cách tường Tây 0,44m và cửa ra vào về phía Bắc 0,5m có kê 01 tủ hình chữ L theo chiều từ Nam sang Bắc, tủ bằng gỗ kích thước (2,8x0,67)m bày bán trang sức; phía trên mặt tủ có 03 ngăn tủ bằng kính dày 0,01m, tại ngăn tủ kính giữa phát hiện mặt kính phía ngoài bị vỡ trên diện (0,53x0,26)m. Tại vị trí cách cửa ra vào về hướng Bắc 0,34m và cách tường Tây về phía Đông 1,4m, trên nền nhà của gian bán hàng có các mảnh vỡ loại kính dày

0,01m trên diện (0,5x0,33)m;

Kết quả giám định chất lượng, trọng lượng vàng ngày 08/9/2022 của Viện Ngọc học và Trang sức DOJI xác định 18 dây chuyền kim loại màu vàng trên là vàng 10K, có tổng trọng lượng là 217,82gr;

Kết luận định giá tài sản số 303/KLĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội xác định tổng giá trị 18 dây chuyền vàng 10K trên là 141.146.550 đồng;

Tại các Biên bản nhận dạng ngày 06/9/2022, 24/9/2022 và 19/10/2022: Anh Lê Văn H, anh Lê Hồng N và chị Dương Thị Thùy N1 nhận dạng được bị cáo Phạm Anh H là người bán dây chuyền vàng, anh Nguyễn Xuân T1 nhận dạng được bị cáo H là người mua điện thoại iPhone 13 Pro Max vào chiều ngày 06/9/2022; bị cáo H đã nhận dạng đúng Cửa hàng vàng bạc Phương Thảo là nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và các đồ vật, công cụ mà bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản;

Tại bản Cáo trạng số 428/CT-VKSQSKVTĐHN ngày 19/12/2022, Viện kiểm sát quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Anh H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Anh H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Anh H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/02/2023). Giao bị cáo cho Cục C1, Tổng cục D giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị ghi nhận bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho bị hại Phí Thị T số tiền 190.000.000 đồng; bồi hoàn cho anh Lê Hồng N 2.060.000 đồng, anh Lê Văn H 32.000.000 đồng, chị Dương Thị Thùy N1 25.270.000 đồng và Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội 29.490.000 đồng. Đề nghị ghi nhận bố đẻ bị cáo là ông Phạm Tuấn A không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 278.820.000 đồng đã bỏ ra để bồi thường, bồi hoàn thay cho bị cáo. Do đó, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại 01 chiếc iPhone 13 Pro Max có số IMEI1: 355782153693100, IMEI2: 355782153713338 và số tiền 57.490.000 đồng cho bị cáo do việc bồi thường, bồi hoàn đã được thực hiện xong.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị ghi nhận việc xử lý tài sản, đồ vật của Cơ quan điều tra hình sự khu vực Tổng cục II/BQP: trả lại 18 dây chuyền vàng 10K bị trộm cắp cho chủ sở hữu là bà Phí Thị T, do việc bồi thường thiệt hại đã được thực hiện xong nên bà T đã tự nguyện trả lại cho ông Phạm Tuấn A là bố đẻ của bị cáo 18 dây chuyền vàng 10K trên; trả lại 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc giày nhãn hiệu "ADIDAS NEO CLOUD FOAM", màu xám trắng, 01 áo chống nắng cho bị

cáo Phạm Anh H.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 29X5-XXX.XX, số khung 5834KY478442, số máy JF86E0178360 (kèm theo 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039928) mang tên Phạm Anh H; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc búa đinh và 01 balo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 các Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; bị cáo Phạm Anh Hoàng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không bào chữa gì thêm. Đề nghị được nhận lại chiếc iPhone 13 Pro Max và số tiền 57.490.000 đồng.

Ông Phạm Tuấn A nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên; không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền 278.820.000 đồng mà ông đã bỏ ra để bồi thường, bồi hoàn cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án thay cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do bồng bột nông nổi nên thiếu suy nghĩ dẫn tới hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội; Cơ quan điều tra hình sự Khu vực Tổng cục II/BQP, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được điều tra làm rõ tại phiên tòa, HĐXX thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân, khoảng 13 giờ 10 phút ngày 06/9/2022, khi đi ngang qua cửa hàng vàng bạc Phương Thảo, lợi dụng sơ hở cửa hàng không có người trông coi nên bị cáo Phạm Anh H dùng búa đinh đã chuẩn bị trước đó, đập vỡ kính tại quầy bán vàng và trộm cắp 18 dây chuyền vàng 10K

trị giá 141.146.550 đồng. Vì vậy, hành vi của Phạm Anh H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là xâm phạm quyền sở hữu về tài sản và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội nên bị cáo Hoàng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nhờ gia đình bồi thường cho bị hại và bồi hoàn cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án với tổng số tiền là 278.820.000 đồng; sau khi xảy ra sự việc, anh Đỗ Bá L đã ra cơ quan công an trình báo nhưng không biết người thực hiện là ai thì bị cáo Phạm Anh H đã đến Công an huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội tự thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả" và "người phạm tội tự thú" theo quy định tại các điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị hại Phí Thị T cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ của bị cáo là ông Phạm Tuấn A được Chủ tịch nước tặng Huy chương quân kỳ quyết thắng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; ông nội bị cáo là Phạm Mạnh K là Liệt sĩ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã ra cơ quan điều tra để tự thú và đã nhờ gia đình tích cực bồi thường, bồi hoàn cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do hành vi phạm tội của mình gây ra, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, giao bị cáo cho đơn vị nơi bị cáo công tác để giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với anh Lê Hồng N, anh Lê Văn H, chị Dương Thị Thùy N1 là những người trực tiếp mua dây chuyền vàng từ bị cáo không biết nguồn gốc số vàng trên là do bị cáo H phạm tội mà có; anh Nguyễn Xuân T1 là người trực tiếp bán chiếc điện thoại iPhone 13 Pro Max không biết nguồn gốc số tiền bị cáo H

sử dụng để mua điện thoại là do bán vàng trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với những người trên là có cơ sở.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra cho bị hại Phí Thị T; bồi hoàn cho các anh Lê Hồng N, Lê Văn H, Nguyễn Xuân T1 số tiền bị cáo đã bán vàng và Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội tiền bị cáo mua điện thoại mà trong quá trình giải quyết những người này đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã nhờ bố đẻ là ông Phạm Tuấn A thỏa thuận bồi thường xong cho bà Phí Thị T số tiền 190.000.000 đồng trong đó 150.000.000 đồng là giá trị của số vàng bị trộm cắp, số tiền còn lại để bồi thường thiệt hại khác; bồi hoàn cho: anh Lê Hồng N số tiền 2.060.000 đồng, anh Lê Văn H số tiền 32.000.000 đồng, anh Nguyễn Xuân T1 số tiền 25.270.000 đồng là tiền đã mua vàng của bị cáo và Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội số tiền 29.490.000 đồng là tiền bán điện thoại cho bị cáo H; tổng cộng là: 278.820.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường, bồi hoàn gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, ông Phạm Tuấn A đã cho bị cáo số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại. Như vậy, việc bồi thường, bồi hoàn của bị cáo đã được thực hiện xong nên xét thấy cần ghi nhận.

Vì vậy, số tiền 57.490.000 đồng (bao gồm 29.490.000 đồng tiền bị cáo mua điện thoại do Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội tự nguyện giao nộp và 28.000.000 đồng tiền bán vàng do bị cáo giao nộp) và 01 chiếc iPhone 13 Pro Max có số IMEI1: 355782153693100, IMEI2: 355782153713338 là của bị cáo. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo số tài sản trên. Do đó, ý kiến của Viện kiểm sát cũng như của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra hình sự khu vực Tổng cục II/BQP đã thu giữ và trả lại 18 dây chuyền vàng 10K bị trộm cắp cho chủ sở hữu là bà Phí Thị T. Sau khi nhận lại tài sản, do việc bồi thường thiệt hại đã được thực hiện xong nên bà T đã tự nguyện trả lại cho ông Phạm Tuấn A là bố đẻ của bị cáo 18 dây chuyền vàng 10K trên, không yêu cầu, đòi hỏi bồi thường gì khác liên quan đến vụ án; trả lại 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc giày nhãn hiệu "ADIDAS NEO CLOUD FOAM", màu xám trắng, 01 áo chống nắng cho bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết lại nữa.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 29X5-XXX.XX, số khung 5834KY478442, số máy JF86E0178360 (kèm theo 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039928 mang tên Phạm Anh H); 01 chiếc búa đinh và 01 balo: Đây là các công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và đựng dây chuyền vàng sau khi trộm cắp tài sản nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô BKS 29X5-565.73; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch

thu, tiêu hủy 01 chiếc búa đinh và 01 balo do không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; bị cáo Phạm Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Anh Hoàng **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/02/2023). Giao bị cáo Phạm Anh Hoàng cho Cục C1, Tổng cục D/Bộ Quốc phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp:

Ghi nhận bị cáo Phạm Anh H đã bồi thường xong cho bị hại Phí Thị T với tổng số tiền 190.000.000 (Một trăm chín mươi triệu) đồng và bồi hoàn cho anh Lê Hồng N số tiền 2.060.000 (Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn) đồng, anh Lê Văn H số tiền 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng, anh Nguyễn Xuân T1 số tiền 25.270.000 (Hai mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi nghìn) đồng và Công ty cổ phần Q – Chi nhánh Hà Nội số tiền 29.490.000 (Hai mươi chín triệu, bốn trăm chín mươi nghìn) đồng.

Ghi nhận ông Phạm Tuấn A không yêu cầu bị cáo Phạm Anh H phải bồi hoàn số tiền 278.820.000 (Hai trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm hai mươi nghìn) đồng đã bỏ ra để bồi thường, bồi hoàn thay cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo Phạm Anh H: 01 chiếc iPhone 13 Pro Max có số IMEI1: 355782153693100, IMEI2: 355782153713338 và số tiền 57.490.000 đồng (theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 06/9/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội và Biên bản giao nhận tài liệu đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 13/9/2022 của Cơ quan điều tra hình sự Khu vực Tổng cục II/BQP).

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô

nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen BKS 29X5-XXX.XX, số khung 5834KY478442, số máy JF86E0178360 , dung tích 108,2 cm^3, kèm theo 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039928 mang tên Phạm Anh H (hiện Phòng Thi hành án/BTTM đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2022).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 búa đinh, 01 balo (có đặc điểm như Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 19/10/2022 của Cơ quan điều tra hình sự khu vực Tổng cục II/BQP).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/02/2023), bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:
- VKSQSTĐHN;
- VKSQSKVTĐHN;
- Cơ quan ĐTHS KVTCII/ BQP;
- Cơ quan THAHS Thủ đô Hà Nội;
- Cục C1, Tổng cục D, BQP;
- Phòng THA/ BTTM;
- TAQSTW (02b);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVQL (05);
- Lưu HS,THA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

4/ Nguyễn Thị Mai